

Số: 1130 /TB-BVTD

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 14 tháng 5 năm 2025

THÔNG BÁO
Kết quả lựa chọn nhà thầu
Gói thầu thuốc generic thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu
Mua sắm lần 04 thuộc kế hoạch Mua sắm thuốc năm 2024-2025
theo hình thức đấu thầu rộng rãi

Căn cứ Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23 tháng 6 năm 2023;

Căn cứ Luật số 57/2024/QH15 ngày 29 tháng 11 năm 2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật quy hoạch, Luật đầu tư, Luật đầu tư theo phương thức đối tác công tư và Luật đấu thầu;

Căn cứ Nghị định số 24/2024/NĐ-CP ngày 27/02/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị định số 17/2025/NĐ-CP ngày 06/02/2025 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu;

Căn cứ Thông tư số 07/2024/TT-BYT ngày 17/5/2024 của Bộ Y tế quy định về đấu thầu thuốc tại cơ sở y tế công lập;

Căn cứ Thông tư số 22/2024/TT-BKHĐT ngày 17/11/2024 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn việc cung cấp, đăng tải thông tin về lựa chọn nhà thầu và mẫu hồ sơ đấu thầu trên hệ thống mạng đấu thầu quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 23/2024/TT-BKHĐT ngày 31/12/2024 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định chi tiết mẫu hồ sơ yêu cầu, báo cáo đánh giá, báo cáo thẩm định, kiểm tra, báo cáo tình hình thực hiện hoạt động đấu thầu;

Căn cứ Quyết định số 258/QĐ-BVTD ngày 18/02/2025 của Giám đốc Bệnh viện Từ Dũ phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự toán mua sắm: Mua sắm lần 04 thuộc kế hoạch Mua sắm thuốc năm 2024-2025;

Căn cứ Quyết định số 608/QĐ-BVTD ngày 05/3/2025 của Giám đốc Bệnh viện Từ Dũ về việc phê duyệt E-HSMT gói thầu thuốc generic thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu Mua sắm lần 04 thuộc kế hoạch Mua sắm thuốc năm 2024-2025;

Căn cứ Quyết định số 1435/QĐ-BVTD ngày 14/5/2025 của Giám đốc Bệnh viện Từ Dũ phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu Gói thầu thuốc generic thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu Mua sắm lần 04 thuộc kế hoạch Mua sắm thuốc năm 2024-2025.

Bệnh viện Từ Dũ thông báo kết quả lựa chọn nhà thầu Gói thầu thuốc generic thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu Mua sắm lần 04 thuộc kế hoạch Mua sắm thuốc năm 2024-2025 như sau:

1. Thông tin về gói thầu:

- Số E-TBMT: IB2500054627
- Tên gói thầu: Gói thầu thuốc generic
- Giá gói thầu: 10.183.360.665 đồng (Bằng chữ: Mười tỷ, một trăm tám mươi ba triệu, ba trăm sáu mươi ngàn, sáu trăm sáu mươi lăm đồng).
- Tên Chủ đầu tư: Bệnh viện Từ Dũ
- Nguồn vốn: Nguồn quỹ bảo hiểm y tế; Nguồn thu từ dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh; Các nguồn thu hợp pháp khác;
- Hình thức lựa chọn nhà thầu: Đấu thầu rộng rãi, trong nước, qua mạng
- Loại hợp đồng: Hợp đồng theo đơn giá cố định
- Thời gian thực hiện gói thầu: Kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực đến ngày 11/12/2026

- Tùy chọn mua thêm (nếu có): Có áp dụng.

2. Danh sách nhà thầu, các sản phẩm thuốc trúng thầu:

- Số lượng mặt hàng được lựa chọn trúng thầu: 16 mặt hàng (Danh mục KQ-7D đính kèm).
- Tổng giá trúng thầu: 4.528.074.600 đồng
(Bằng chữ: Bốn tỉ, năm trăm hai mươi tám triệu, không trăm bảy mươi bốn ngàn, sáu trăm đồng);
- Danh sách nhà thầu trúng thầu và hoàn thiện, ký kết hợp đồng: 13 nhà thầu (Danh mục chi tiết từng nhà thầu đính kèm)

STT	Tên nhà thầu trúng thầu
1	Công ty Cổ phần dược liệu Trung Ương 2
2	Công ty Cổ phần Dược phẩm 3/2
3	Công ty Cổ phần Dược phẩm Bến Tre
4	Công ty Cổ phần Dược phẩm Minh Dân
5	Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung Ương CPC1
6	Công ty Cổ phần Dược phẩm VCP
7	Công ty TNHH Bình Việt Đức
8	Công ty TNHH Dược phẩm Hiệp Thuận Thành
9	Công ty TNHH Dược phẩm Meda
10	Công ty TNHH Dược phẩm Niềm Tin
11	Công ty TNHH Dược phẩm Việt - Pháp
12	Công ty TNHH Dược Tâm Đan
13	Công ty TNHH Thương mại Dược phẩm Phương Linh

3. Danh sách nhà thầu, mặt hàng không được lựa chọn:

- Danh sách nhà thầu, mặt hàng không được lựa chọn trúng thầu: 05 nhà thầu gồm 05 mặt hàng (Danh mục KQ-5A4 đính kèm).
- Các khoản mục thuốc không lựa chọn được nhà thầu: 12 khoản (Danh mục KQ-5B đính kèm).

4. Đề nghị đại diện hợp pháp của Nhà thầu tiến hành hoàn thiện và ký kết hợp đồng với Chủ đầu tư, Bên mời thầu theo kế hoạch như sau:

- Thời gian hoàn thiện hợp đồng: 15/5/2025, tại địa điểm khoa Dược – Bệnh viện Từ Dũ, 284 Cống Quỳnh, phường Phạm Ngũ Lão, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh.

- Thời gian ký kết hợp đồng: từ ngày 16/5/2025, tại địa điểm khoa Dược – Bệnh viện Từ Dũ, 284 Cống Quỳnh, phường Phạm Ngũ Lão, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh (số điện thoại 028. 3952.6568 (294)), gửi kèm theo Dự thảo hợp đồng.

Trân trọng./

Nơi nhận:

- Danh sách NT dự thầu;
- Lưu: VT, KD.



GIÁM ĐỐC

BS. CKII. Trần Ngọc Hải

STT	STT trong hồ sơ môn thầu	Mã Phẩm (t)	Hoạt chất	Tên thuốc	SDK hoặc số GPNK	Hạn dùng (Tháng)	Hàm lượng	Dạng bào chế	Đường dùng	Đơn vị tính	Quy cách đóng gói	Hãng sản xuất	Nước sản xuất	Giá trúng thầu	Số lượng trúng thầu	Thành tiền
NHÓM 4																
1	1	PP2500073	Benzathin benzy/penicilin	Benzathin benzy/penicilin 1.200.000 IU	893110034800 (VD-29207-18)	36	1.200.000 IU	Thuốc bột pha tiêm	Tiêm	Lo	Hộp 50 lo	Công ty cổ phần dược phẩm VCP	Việt Nam	15.000,00	175	2.625.000,00
TỔNG CỘNG														TỔNG CỘNG	1	2.625.000
vñ0302408317 CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM 3/2																
NHÓM 4																
1	7	PP2500073	Eucalyptin	EUCAL YPTIN	893100467724 (VD-16203-12)	24	100mg	Viên nang mềm	Uống	Viên	Hộp 10 vỉ x 10viên	Công ty cổ phần dược phẩm 3/2	Việt Nam	440,00	45.500	20.020.000,00
TỔNG CỘNG														TỔNG CỘNG	1	20.020.000
vñ0302597576 CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC LIỆU TRUNG ƯƠNG 2																
NHÓM 1																
1	14	PP2500073	Levothroxine natri	Levothrox	400110141723	36	50mcg	Viên nén	Uống	Viên	Hộp 2 vỉ x 15 viên	Merck Healthcare KGaA	Đức	1.102,00	350	385.700,00
2	27	PP2500073	Tranexamic acid	Transamin Tablets	VN-1741-6-13	36	500 mg	Viên nén bao phim	Uống	Viên	Hộp 10 vỉ x 10 viên	Oic (Thailand) Limited	Thái Lan	3.850,00	26.250	101.062.500,00
TỔNG CỘNG														TỔNG CỘNG	2	101.448.200
vñ0303114528 CÔNG TY TNHH BÌNH VIỆT DƯỢC																
NHÓM 5																
1	10	PP2500073	Mỗi 100ml dung dịch chứa: Tổng protein 5g; Immunoglobulin thông thường từ người IgG ≥ 95% (w/w); IgA ≤ 20mg	IV Immunoglobulin 5% Octapharma	900410089923	24	5g/ 100ml (IgG ≥ 95% (w/w); IgA ≤ 20mg)	Dung dịch tiêm truyền	Tiêm truyền	Chai	Hộp 1 chai 100ml	Octapharma Pharmazeutika Produktionsges.m.b.H	Áo	5.200.000,00	18	93.600.000,00
2	12	PP2500073	Mỗi 50ml dung dịch chứa: Tổng protein 2,5g; Immunoglobulin thông thường từ người IgG ≥ 95% (w/w); IgA ≤ 10mg	IV Immunoglobulin 5% Octapharma	900410090023	24	2,5g/ 50ml (IgG ≥ 95% (w/w); IgA ≤ 10mg)	Dung dịch tiêm truyền	Tiêm truyền	Chai	Hộp 1 chai 50ml	Octapharma Pharmazeutika Produktionsges.m.b.H	Áo	2.500.000,00	105	262.500.000,00
TỔNG CỘNG														TỔNG CỘNG	2	356.100.000
vñ0308948326 CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM NIỀM TIN																
NHÓM 4																
1	22	PP2500073	Promestriene	Malainbro	89311029824	36	10mg	Viên nang mềm đặt âm đạo	Đặt	Viên	Hộp 1 vỉ x 10 viên	Công ty TNHH Phil Inter Pharma	Việt Nam	9.500,00	22.750	216.125.000,00
TỔNG CỘNG														TỔNG CỘNG	1	216.125.000

STT	STT trong Hồ sơ mỗi thầu	Mã Phần (lô)	Hoạt chất	Tên thuốc	SĐK hoặc số GPNK	Hạn dùng (Tháng)	Hàm lượng	Dạng bao chế	Đường dùng	Đơn vị tính	Quy cách đóng gói	Hãng sản xuất	Nước sản xuất	Giá trúng thầu	Số lượng trúng thầu	Thành tiền
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)
vn0312000164 CÔNG TY TNHH DƯỢC TÂM ĐẠN																
NHÓM 1																
1	25	PP2500073	Suxamethonium clorid 916	Suxamethonium chlorid VUAB 100mg	VN-22760-21	36	Suxamethonium clorid dihydrat 110mg (tương đương suxamethonium clorid 100mg)	Bột đông khô pha dung dịch tiêm/ tiêm truyền	Tiêm/ Tiêm truyền	Lô	Hộp 1 lọ	VUAB Pharma a.s.	Cộng Hòa Séc	54.000,00	14.000	756.000.000,00
															TỔNG CỘNG	1
																756.000.000
vn0315817349 CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM MEDA																
NHÓM 4																
1	20	PP2500073	Netilmicin (dưới dạng Netilmicin sulfat)	Negracin 50mg/2ml	VD-31938-19	36	50mg/2ml	Dung dịch tiêm	Tiêm	Ông	Hộp 10 ống x 2ml	Công ty CP Dược phẩm Trung ương 2	Việt Nam	32.000,00	960	30.720.000,00
															TỔNG CỘNG	1
																30.720.000
vn0600337774 CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM MINH DÂN																
NHÓM 4																
1	3	PP2500073	Cefazolin (dưới dạng Cefazolin natri)	Cefazolin 1g	893110667124 (VD-24227-16)	36	1g	Bột pha tiêm	Tiêm	Lọ	Hộp 10 lọ x 15ml	Công ty CPDP Minh Dân	Việt Nam	6.875,00	174.000	1.196.250.000,00
															TỔNG CỘNG	1
																1.196.250.000
vn1300382591 CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM BỀN TRE																
NHÓM 1																
1	15	PP2500073	Magnesi aspartat anhydrat (dưới dạng Magnesi aspartat tetrahydrat 175mg) 140mg; Kali aspartat anhydrat (dưới dạng Kali aspartat hemihydrat 166,3mg) 158mg	Panangin	599100133424 (VN-21152-18)	60	140mg; 158mg	Viên nén bao phim	Uống	Viên	Hộp 1 Lọ 50 viên	Gedeon Richter Plc	Hungary	2.800,00	5.250	14.700.000,00

STT	STT trong Hồ sơ mời thầu	Mã Phần (16)	Hoạt chất	Tên thuốc	SDK hoặc số GPNK	Hạn dùng (Tháng)	Hàm lượng	Dạng bào chế	Đường dùng	Đơn vị tính	Quy cách đóng gói	Hãng sản xuất	Nước sản xuất	Giá trúng thầu	Số lượng trúng thầu	Thành tiền
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)
2	16	PP2500073 907	Mỗi ống 10ml chứa: Magnesi aspartat anhydrat 400mg (tương đương 33,7mg magnesi trong magnesi aspartat tetrahydrat); Kali aspartat anhydrat 452mg (tương đương 103,3mg kali trong kali aspartat hemihydrat)	Panagin	VN-19159-15	36	(400mg+ 452mg)/10ml	Dạng dịch đậm đặc để pha dịch tiêm truyền	Tiêm	Ống	Hộp 5 ống x 10ml	Gedeon Richter Plc Hungary	Hungary	29.090,00	280	8.145.200,00
TỔNG CỘNG														2	2	22.845.200
TỔNG CỘNG														2	2	22.845.200

Số lượng sản phẩm trúng thầu : 16 mặt hàng

Tổng giá trúng thầu : 4.528.074.600 đồng

Bảng chữ: Bốn tỉ, năm trăm hai mươi tám triệu, không trăm bảy mươi bốn ngàn, sáu trăm đồng

Trong đó

- Nhóm 1: 07 mặt hàng: 1.220.294.600 đồng
- Nhóm 2: 01 mặt hàng: 1.452.500.000 đồng
- Nhóm 4: 05 mặt hàng: 1.465.740.000 đồng
- Nhóm 5: 03 mặt hàng: 389.540.000 đồng


GIÁM ĐỐC
BS. CKII. Trần Ngọc Hải

STT	STT trong HSMT	Tên hoạt chất	Nồng độ - Hàm lượng	Dạng bào chế	Dạng trình bày	Đơn vị tính	Giá kế hoạch	Số lượng	Trị giá
1	9	Glucose	10%, 100ml dung dịch trong dung tích tối thiểu 250ml	Thuốc tiêm/Thuốc tiêm truyền		Chai/lọ/túi/ống	12.000	52.500	630.000.000
TỔNG CỘNG									991.200.000

Tổng số hoạt chất không sản phẩm trùng nhau : 12

Tổng số hoạt chất không có nhà thầu tham dự : 9

Tổng số hoạt chất không có sản phẩm trùng nhau do không đạt kỹ thuật : 3

Tổng số hoạt chất không có sản phẩm trùng nhau do không đạt Điểm kỹ thuật : 0

Tổng số hoạt chất không có sản phẩm trùng nhau do không đạt tải chính : 0

Tổng số hoạt chất không có sản phẩm trùng nhau do nhà thầu Xin rút : 0

Tổng số hoạt chất không có sản phẩm trùng nhau do bị loại : 0

Tổng số hoạt chất không có sản phẩm trùng nhau do nhà thầu không đồng ý bán : 0

Tổng số hoạt chất không có sản phẩm trùng nhau do không đạt về giá : 0

Tổng trị giá hoạt chất không có thuốc trùng nhau : 5.554.576.065

GIÁM ĐỐC



BS. CKII. Trần Ngọc Hải

DANH MỤC CÁC THUỐC KHÔNG ĐƯỢC LỰA CHỌN TRÚNG THẦU

GÓI THẦU THUỐC GENERIC

(Kèm theo Thông báo số 1130 /TB-BVTD ngày 14 tháng 5 năm 2025 của Bệnh viện Từ Dũ)

STT	STT trong Hồ sơ mới thầu	Mã Phân (tô)	Hoạt chất	Tên hãng hóa dược thầu	Tên hãng hóa dược dự thầu sau điều chỉnh	SĐK hoặc số GPNK	Hàm lượng	Dạng bào chế	Dạng trình bày	Đường dùng	Đơn vị tính	Hãng sản xuất	Nước sản xuất	Quy cách đóng gói	Lý do
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)
CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VCP															
NHÓM 4															
1	3	PP2500073 894	Cefazolin (dưới dạng cefazolin natri)	Vicizolin		89311068832 4 (VD-28696-18)	1g	Thuốc bột pha tiêm		Tiêm	Lọ	Công ty cổ phần dược phẩm VCP	Việt Nam	Hộp 10 lọ	XẾP HẠNG 2
CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN DƯỢC SÀI GÒN															
NHÓM 4															
1	9	PP2500073 900	Mỗi 100ml dung dịch chứa: Glucose khan (dưới dạng Glucose monohydrat 11g) 10g	Glucose 10%		89311011822 3	10g/100ml	Dung dịch tiêm truyền		Tiêm truyền	Chai	Công ty cổ phần kỹ thuật Dược Bình Định	Việt Nam	Thùng 80 Chai x 100ml	Bị LOẠI : Sau làm rõ: công ty bỏ sung hình chụp thực tế và bản vẽ kỹ thuật của chai 100ml nhưng không chứng minh được sản phẩm có dung tích tối thiểu 250ml (hình chụp thể hiện dung tích tối đa 210ml)
CÔNG TY TNHH BÌNH VIỆT ĐỨC															
NHÓM 1															
1	11	PP2500073 902	Mỗi 100ml dung dịch chứa: Tổng protein 5g; Immunoglobulin thông thường từ người IgG ≥ 95% (w/w); IgA ≤ 20mg	IV Immunoglobulin 5% Octapharma		90041008992 3	5g/100ml (IgG ≥ 95% (w/w); IgA ≤ 20mg)	Dung dịch tiêm truyền		Tiêm truyền	Chai	Octapharma Pharmazeutika Produktionsges.m.b.H	Áo	Hộp 1 chai 100ml	Bị LOẠI : Không bỏ sung được thể kho tương ứng 03 tháng theo tiêu độ cung ứng được ghi trong Chương V- E-HSMT

STT	STT trong Hồ sơ môi trường	Mã Phần (16)	Hoạt chất	Tên hàng hóa dự thầu	Tên hàng hóa dự thầu sau điều chỉnh	SDK hoặc số GPNK	Hàm lượng	Dạng bào chế	Dạng trình bày	Đường dùng	Đơn vị tính	Hãng sản xuất	Nước sản xuất	Quy cách đóng gói	Lý do
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)
VN030341 CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DƯỢC PHẨM DUY ANH															
8205															

NHÓM 5															
1	12	PP2500073 903	Immunoglobulin người	ProVIG		89041017700 0 (QLSP-0764-13)	5% (2.500mg IgG tối thiểu 95%); 50ml)	Dung dịch truyền		Tiêm	Chai	Reliance Life Sciences Pvt. Ltd.	Ấn Độ	Hộp 01 chai 50ml	XEP HÀNG 2
VN030982 CÔNG TY CỔ PHẦN GONSA															
9522															

NHÓM 2															
1	6	PP2500073 897	Etioposide	HOVITOSIDE 100		89011435712 4	20mg/ml	Dung dịch đậm đặc pha truyền		Tiêm truyền	Lọ	Venus Remedies Limited	India	Hộp 1 lọ 5ml	BI LOẠI : Tương đương EU-GMP (STT 418), FT042/MH/001/2017 của CSSX đã hết hạn ngày 31/12/2024 theo công bố GMP CSSX nước ngoài cập nhật đến đợt 8 của Cục Quản lý Dược. Nhà thầu không cung cấp thẻ kho tương ứng 03 tháng theo tiến độ cung ứng được ghi trong Chương V-E-HSMT.

Tổng số mặt hàng: 05 mặt hàng

GIÁM ĐỐC

BỆNH VIỆN TỬ ĐŨY

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

BS. CKII. Trần Ngọc Hải

BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ THẦU
GÓI THẦU THUỐC GENERIC

(Kèm theo Thông báo số 1430/TB-BVTD ngày 14 tháng 5 năm 2025 của Bệnh viện Từ Dũ)

STT	Công ty dự thầu	Số lượng sản phẩm dự thầu	Số lượng sản phẩm đạt kỹ thuật	Số lượng sản phẩm đạt về tài chính	Số lượng sản phẩm trúng thầu	Số lượng sản phẩm không trúng thầu
1	CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC LIỆU TRUNG ƯƠNG 2	2	2	2	2	0
2	CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM 3/2	1	1	1	1	0
3	CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM BẾN TRE	2	2	2	2	0
4	CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM MINH DÂN	1	1	1	1	0
5	CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TRUNG ƯƠNG CPC1	1	1	1	1	0
6	CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VCP	2	2	2	1	1
7	CÔNG TY CỔ PHẦN GONSA	1	0	-	0	1
8	CÔNG TY TNHH BÌNH VIỆT ĐỨC	3	2	2	2	1
9	CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM HIỆP THUẬN THÀNH	1	1	1	1	0
10	CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM MEDA	1	1	1	1	0
11	CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM NIÊM TIN	1	1	1	1	0
12	CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM VIỆT - PHÁP	1	1	1	1	0
13	CÔNG TY TNHH DƯỢC TÂM ĐAN	1	1	1	1	0
14	CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN DƯỢC SÀI GÒN	1	0	-	0	1
15	CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DƯỢC PHẨM DUY ANH	1	1	1	0	1
16	CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DƯỢC PHẨM PHƯƠNG LINH	1	1	1	1	0
	TỔNG CỘNG	21	18	18	16	5



BS. CKII. Trần Ngọc Hải

